

Số: 70 /BC-XSKT

Đắk Lắk, ngày 31 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện
1	Số lượng vé phát hành	Triệu	165.500.000	173.354.257
-	Số lượng vé tiêu thụ	Triệu	73.881.600	83.337.153
2	Tổng doanh thu thuần	Tỷ đồng	560,451	587,254
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	18,048	(44,089)
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	14,438	(44,089)
5	Thuế và các khoản nộp Nhà nước	Tỷ đồng	171,334	182,040
6	Tổng số lao động	Người	99	97
7	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	30,334	31,644
-	Quỹ lương CT, KSV	Tỷ đồng	1,344	1,344
-	Quỹ lương người lao động	Tỷ đồng	29,0	30,3

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VÀ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VỐN, TÀI SẢN NĂM 2025

a) Tình hình mua sắm tài sản:

Trong năm 2025, Công ty có mua 02 Máy phô tô Ricoh DX 2420 sử dụng tại văn phòng Công ty và Khánh Hòa, tổng nguyên giá ghi nhận là 144.888.888 đồng. Trong năm Công ty có thực hiện thanh lý các tài sản, công cụ dụng cụ đã hư hỏng lâu ngày, không có khả năng sửa chữa để sử dụng. Tổng nguyên giá tài sản thanh lý là 429.866.217 đồng.

b) Tình hình huy động vốn và sử dụng vốn huy động:

Trong năm 2025, công ty có vay ngắn hạn ngân hàng để phục vụ hoạt động kinh doanh. Đến 31/12/2025, Công ty đã hoàn trả hết các khoản vay trên.

c) Tình hình đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp:

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị	Số cuối kỳ		Số đầu kỳ	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
Công ty CP in và thương mại Khánh Hòa	865.948.000	865.948.000	865.948.000	865.948.000

Tại ngày 31/12/2025, Công ty nắm giữ 75.000 cổ phiếu, tương đương 5,00% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần In và Thương mại Khánh Hòa. Khoản đầu tư này không xác định được giá trị hợp lý do không có giá giao dịch.

Việc thực hiện đầu tư vốn vào Công ty Cổ phần In và Thương mại Khánh Hòa đã mang lại hiệu quả, hàng năm đều kinh doanh có lãi. Năm 2024, Công ty Cổ phần In và Thương mại Khánh Hòa lãi sau thuế là 9,07 tỷ đồng.

d) Tình hình quản lý tài sản, công nợ phải thu, công nợ phải trả:

- Đối với tài sản, vật tư, hàng hóa: Thực hiện giám sát chặt chẽ theo quy trình quản lý và sử dụng tài sản, Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty và đều được mở sổ sách theo dõi đảm bảo đúng quy định, cụ thể:

Công ty đã tổ chức làm tốt việc quản lý, sử dụng có hiệu quả đối với tài sản, nhà cửa, công trình kiến trúc, phương tiện vận tải, máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ; duy trì tốt công tác bảo vệ tài sản, kiểm kê tài sản do đó không có tình trạng tài sản bị hư hỏng trước hạn hoặc bị mất mát, nhiều tài sản quá hạn vẫn được sử dụng như máy phô tô, máy vi tính v.v...

Làm tốt việc quản lý việc chi tiêu nội bộ đối với: Mua sắm, sửa chữa thường xuyên, chi phí văn phòng phẩm, vật dụng hành chính, công cụ làm việc, chi phí điện nước, giao dịch hội nghị và các khoản chi khác. Mọi khoản mua sắm, chi tiêu đều đảm bảo theo quy định, tiết kiệm và hiệu quả, có đầy đủ hóa đơn, chứng từ theo qui định.

- Quản lý vé xổ số : Việc in vé xổ số thực hiện theo đúng quy định của Thông tư 75/2013/TT-BTC. Hợp đồng in vé với công ty in đủ điều kiện để thực hiện việc in vé. Mỗi đợt in vé đều được báo cáo đầy đủ cho Cục thuế tỉnh theo quy định; Giá trị vé phát hành không vượt quá hạn mức quy định của Bộ Tài chính, in đủ đầu số. Thực hiện tốt việc vận chuyển, bảo quản, nhập kho, phân phối, kiểm kê kho vé theo quy định.

- Trích khấu hao tài sản trong năm theo đúng quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng, và trích khấu hao tài sản cố định, trong đó các tài sản cố định có giá trị dưới 30 triệu đồng tiếp tục phân bổ giá trị còn lại không quá 3 năm.

+ Tình hình công nợ phải thu cuối năm:

Tổng số nợ phải thu ngắn hạn đến hết ngày 31/12/2025 là 12.977.576.497 đồng. Gồm có Phải thu của đại lý xổ số là 11.571.126.677 đồng, khoản nợ phải thu này chưa đến hạn thanh toán theo hợp đồng và có tài sản thế chấp đảm bảo; Trả trước cho người bán là 170.150.000 đồng; Các khoản phải thu khác là 1.236.299.820

đồng. Công ty không có khoản nợ phải thu dài hạn và nợ phải thu khó đòi.

+ Tình hình công nợ phải trả cuối năm:

Tổng số nợ phải trả đến ngày 31/12/2025 là 42.429.944.196 đồng. Trong đó 99% là nợ ngắn hạn, gồm có: Phải trả người bán là 13.991.960 đồng; Người mua trả tiền trước là 89.727.915 đồng, Thuế và các khoản phải nộp nhà nước là 29.231.577.588 đồng, Phải trả người lao động là 10.233.884.160 đồng; Phải trả ngắn hạn khác là 680.049.908 đồng và Quỹ khen thưởng, phúc lợi là 1.889.056.595 đồng. Nợ dài hạn là Quỹ phát triển khoa học công nghệ, số tiền 291.656.070 đồng. Đến thời điểm báo cáo, các khoản nợ ngắn hạn chủ yếu như Thuế và các khoản phải nộp nhà nước, Phải trả người lao động đã thanh toán đầy đủ.

+ Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 1,34 lần.

+ Hệ số nợ phải trả trên Nguồn vốn là 48,2 %.

đ) Tình hình hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp thông qua các chỉ tiêu:

Kết quả kinh doanh năm 2025: Công ty lỗ là (44.089.490.904) đồng. Nguyên nhân do chi phí trả thưởng tăng cao (tỷ lệ trả thưởng thực hiện là 60,99% cao hơn so với tỷ lệ kế hoạch là 52,35%). Lợi nhuận sau thuế ước tính sau khi loại trừ yếu tố khách quan trả thưởng là lãi 16.102.868.141 đồng, đạt 111,5% kế hoạch UBND tỉnh giao.

STT	Chỉ tiêu	31/12/2025	31/12/2024
	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
1	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	-7,5%	1,3%
2	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn đầu tư chủ sở hữu (ROE)	-49,2%	7,8%
3	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	-50,1%	5,5%

Năm 2025, công ty đang tạm lỗ 44 tỷ đồng (do yếu tố khách quan chi phí trả thưởng tăng cao), làm cho chỉ số ROS, ROE, ROA âm. Sau khi loại trừ yếu tố khách quan, các chỉ số được ước tính lại như sau:

STT	Chỉ tiêu	31/12/2025	31/12/2024
	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
1	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	2,7%	1,3%
2	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn đầu tư chủ sở hữu (ROE)	18,0%	7,8%
3	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	18,3%	5,5%

e) Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước: Công ty thực hiện kê khai và nộp kịp thời, đầy đủ các loại thuế vào Ngân sách Nhà nước theo đúng quy định của Luật quản lý thuế và các luật thuế có liên quan.

+ Tổng số thuế đã nộp trong năm là: 182,04 tỷ đồng, bao gồm :

f) Tình hình phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ:

Công ty trích lập, quản lý và sử dụng các quỹ doanh nghiệp được thực hiện theo đúng quy định.

